

DANH MỤC HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM MUA SẮM NĂM 2024
(Đính kèm Yêu cầu báo giá số ngày tháng năm 2024)

TT	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa/tương đương	Qui cách	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền
	SINH PHẨM CHẨN ĐOÁN						
1	Kháng nguyên TPHA	Xét nghiệm nhanh chẩn đoán giang mai TPHA Syphilis trên mẫu huyết thanh định lượng hoặc bán định lượng	Hộp/ ≥ 200 test	Test	400		
2	Test nhanh HBsAg	HBsAg (test nhanh)	≥ 50 Test/Hộp	Test	200		
3	Test nhanh HIV	HIV (test nhanh)	≥ 50 Test/Hộp	Test	500		
4	Kháng nguyên RPR	Đo độ đục miễn dịch dùng để định lượng in vitro kháng thể kháng lipid giang mai trong huyết thanh và huyết tương người	≥ 500 test/hộp	Test	1.000		
5	Test nhanh và sàng lọc định tính 5 loại ma túy	Multi 5 Drug (MOP, MDMA,KET, MET, THC)	Hộp/ ≥ 15 test	Test	15		
6	Que thử nước tiểu 10 thông số	10 thông số theo thứ tự lần lượt: GLU, BIL, KET, SG, BLO, pH, PRO, URO, NIT, LEU và cuối cùng là 01 vạch chứng.	≥ 100 Que/Hộp	Que	100		
	HÓA CHẤT KHÔNG THEO MÁY						
7	Bộ nhuộm Gram	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Gram. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Crystal Violet, Lugol, Alcohol và Safranine	Bộ $4 \times \geq 100$ ml	Bộ	1		
8	Bộ nhuộm Ziehl Neelsen	Thành phần: Carbol Puchsin Alcohol acid (Hydrochloric acid in ethanol); Methylene Blue	Bộ $3 \times \geq 100$ ml	Bộ	1		
	HÓA CHẤT THEO MÁY						
9	Bộ kit để thử Glucose	Hóa chất xét nghiệm dành cho máy sinh hóa	$4 \times \geq 100$ ml + std 3 ml	Hộp	5		
10	Bộ kit để thử GOT	Hóa chất xét nghiệm dành cho máy sinh hóa	R1: $4 \times \geq 100$ ml; R2: $1 \times \geq 80$ ml	Hộp	19		
11	Bộ kit để thửGPT	Hóa chất xét nghiệm dành cho máy sinh hóa	R1: $4 \times \geq 100$ ml; R2: $1 \times \geq 80$ ml	Hộp	19		

